



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Độ dày GSM của túi không dệt: nên chọn định lượng vải nào cho túi tặng khuyến mãi, túi hội chợ thương mại hay túi bán lẻ?

Details

Đáp án nhanh: Chọn 60 gsm cho túi tặng dùng một lần, 70–80 gsm cho túi hội chợ thương mại và túi quầy thanh toán bán lẻ, và 90–100 gsm chỉ khi tải trọng nặng hơn hoặc tái sử dụng lâu dài. GSM là định lượng vải tính trên mét vuông, không phải độ dày thực tế, vì vậy hãy xác nhận lựa chọn bằng thử nghiệm với túi đã dựng hàng.

Phần lớn báo giá túi polypropylene in ấn chỉ ghi một con số, chẳng hạn 60, 70, 80 hoặc 100 gsm, khiến người mua phải tự đoán ý nghĩa của nó. Độ dày GSM của túi không dệt quyết định đồng thời ba kết quả: quai có chịu được lần tải nặng đầu tiên hay không, logo của bạn sắc nét đến đâu, và bạn trả tiền cho bao nhiêu vải trên mỗi túi. Nếu sai theo một hướng, quai sẽ rách ngay tại gian hàng của bạn. Nếu sai theo hướng ngược lại, bạn sẽ trả tiền cho loại vải mà khách hàng vứt bỏ sau sự kiện.

Sai lầm thường gặp là chọn gsm thấp nhất vừa ngân sách, hoặc chọn gsm cao nhất để cảm thấy "an toàn". Cả hai đều không phải là thông số kỹ thuật. Túi 120 gsm vẫn có thể hỏng nếu đường hàn yếu, còn túi 60 gsm có thể là lựa chọn đúng cho tờ rơi chỉ phát một lần. Hướng dẫn này ánh xạ định lượng vải từ 40 to 120 gsm theo tải trọng, chất lượng in, khả năng tái sử dụng và chi phí vải tương đối, để bạn chọn định lượng phù hợp với công việc thay vì chỉ nhìn cột giá.

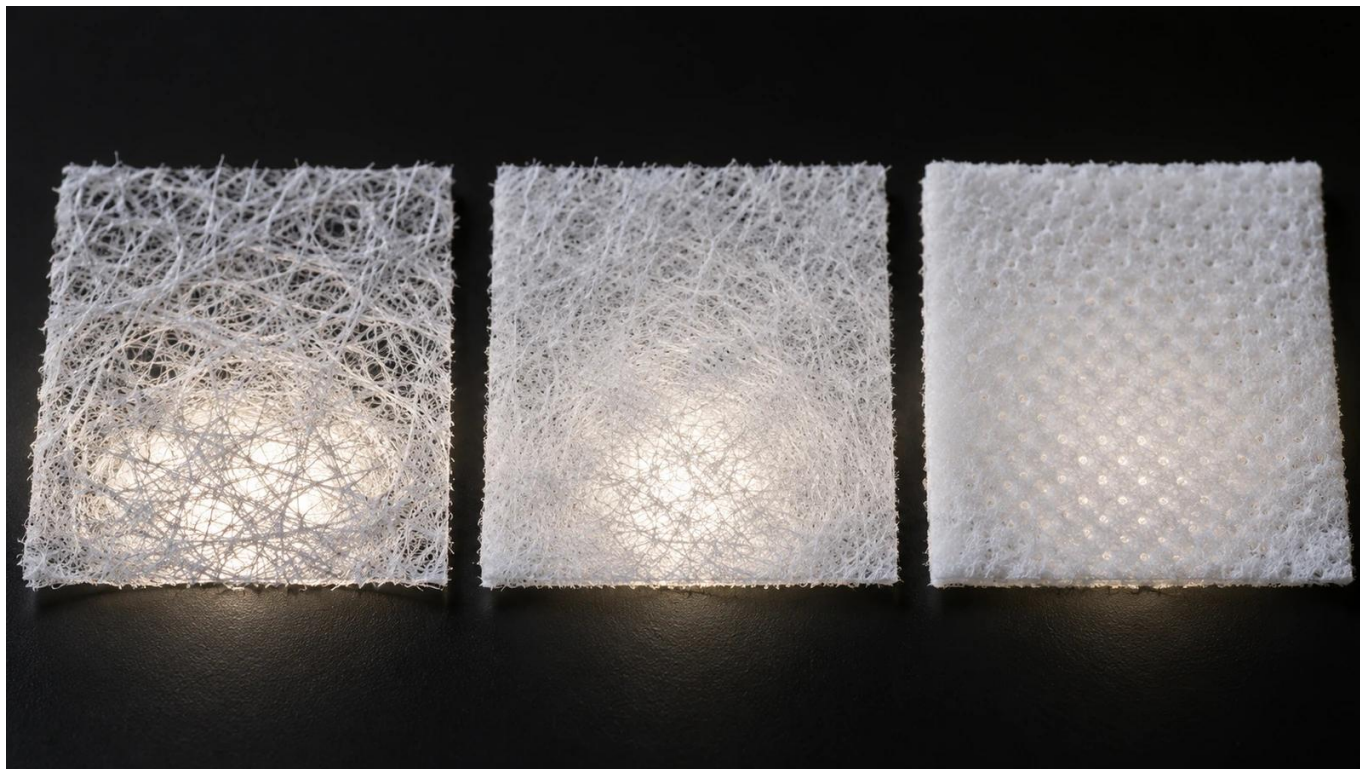
Trong hướng dẫn này

1. [Độ dày GSM của túi không dệt thực sự có nghĩa là gì?](#)
2. [Làm thế nào để chọn đúng GSM qua năm bước?](#)
3. [40 to 120 GSM so sánh thế nào về tải trọng, in ấn, tái sử dụng và chi phí?](#)
4. [Vải không dệt 70 GSM so với 80 GSM: loại nào là lựa chọn mặc định tốt hơn?](#)
5. [Câu hỏi thường gặp](#)
6. [Điểm chính cần ghi nhớ](#)

Độ dày GSM của túi không dệt thực sự có nghĩa là gì?

GSM là viết tắt của gam trên mét vuông. Đây là phép đo khối lượng, không phải phép đo độ dày. Phương pháp thử đối với vải không dệt được quy định trong [ISO 9073-1:2023^{\[1\]}](#), tiêu chuẩn này quy định cách xác định khối lượng trên đơn vị diện tích của vải không dệt. Khi nhà cung cấp ghi "80 gsm", một tấm vuông cạnh 1 mét của loại vải đó phải nặng 80 gam.

Độ dày chỉ phụ thuộc vào trọng lượng ở mức tương đối. Polypropylene có khối lượng riêng khoảng 0,9 g/cm³, nên 80 g PP đặc trải đều trên một mét vuông sẽ dày khoảng 0,09 mm. Vải spunbond là một mạng xơ liên kết với nhau và có không khí xen giữa các sợi, nên độ dày đo được cao hơn con số đó và thay đổi theo độ mịn của sợi, kiểu liên kết và quá trình cán ép. Đây là lý do vì sao hai cuộn đều ghi 90 gsm vẫn có thể cho cảm giác khác nhau rõ rệt khi cầm trên tay. Trọng lượng là con số bạn có thể quy định và kiểm chứng; "cảm giác" là điều bạn xác nhận trên mẫu thực tế.



Trọng lượng quan trọng nhất khi vải chỉ phải chịu tải một mình. Với túi cắt khuôn hoặc túi D-cut, quai là một lỗ được đục ra từ thân túi, vì vậy toàn bộ tải tập trung vào lớp vải quanh lỗ đó. Các kỹ sư đóng gói phân tích hàng trả về từ thực tế báo cáo rằng hơn một nửa số lỗi của túi không dệt PP trong thực tế xảy ra ở quai thay vì thân túi, và khi định lượng thấp hơn khoảng 50 gsm, mép lỗ quai là thứ rách đầu tiên. Mặt ngược lại cũng đúng: quai đục lỗ được tăng độ bền ít hơn từ việc thêm vải so với quai may, nên nâng túi D-cut lên trên khoảng 90 gsm thường chỉ mang lại độ cứng hơn là độ bền tăng tương xứng.

Làm thế nào để chọn đúng GSM qua năm bước?

Nếu bạn đang tự hỏi "túi không dệt gsm nào tôi cần", hãy trả lời năm câu hỏi sau theo thứ tự. Mỗi câu hỏi thu hẹp phạm vi trước khi bạn so sánh báo giá.

Bước 1: Cân những gì thực sự sẽ được đựng trong túi

Tải trọng dễ ước tính hơn hầu hết người mua mong đợi. Giấy là nội dung phổ biến nhất tại các hội chợ thương mại, và trọng lượng của nó là phép tính đơn giản: một tờ A4 có diện tích 0,0625 m², vì vậy 100 tờ giấy văn phòng 80 gsm nặng 0,5 kg và một ram đầy 500 tờ nặng 2,5 kg. Catalog bóng trên giấy dày hơn sẽ nặng hơn tính theo từng trang. Với bán lẻ, hãy đặt giỏ hàng nặng nhất có thể trên cân nhà bếp: hai bộ quần áo gấp, một hộp mỹ phẩm và một chai. Hãy ghi lại tải trọng nặng nhất, không phải trung bình.

Bước 2: Quyết định túi nên được sử dụng bao nhiêu lần

Việc tái sử dụng là nơi vải nặng hơn xứng đáng với chi phí của nó. Báo cáo về nghiên cứu bao bì tại Trung Quốc cho thấy túi không dệt cần được tái sử dụng [ít nhất 11 lần](#)^[2] trước khi tác động môi trường của chúng tốt hơn túi nhựa dùng một lần. Thực tế thường kém hơn: một nghiên cứu về lệnh cấm túi nhựa ở New Jersey cho thấy một loại túi thay thế [thường chỉ được tái sử dụng hai đến ba lần](#)^[3] trước khi bị loại bỏ.

Ý nghĩa thực tế là: một quà tặng có khả năng chỉ dùng một lần thì không xứng đáng với 100 gsm,

trong khi một túi bán lẻ có thương hiệu mà bạn muốn khách hàng mang theo trong nhiều tháng cần đủ vải để chịu được hàng chục lượt mang đi. Các ước tính trong ngành cho túi spunbond thông thường đặt 80 gsm ở mức khoảng 50-80 lượt sử dụng và 100 gsm ở mức khoảng 80-120 lượt sử dụng, dù đây là ước tính thực địa chứ không phải đánh giá trong phòng thí nghiệm. Cũng cần lưu ý rằng túi đã cũ không đơn giản biến mất: một nghiên cứu năm 2025 đăng trên [Environmental Science & Technology](#)^[4] ghi nhận rằng túi không dễ dàng phân hủy vì nhựa và nhựa kích thước nano qua mài mòn trong quá trình sử dụng và phong hóa sau khi thải bỏ, đó là thêm một lý do để không mua thừa vải cho những túi sẽ bị vứt đi nhanh chóng.

Bước 3: Cộng thêm biên an toàn cho tải động

Các thông số tải trọng do nhà cung cấp công bố thường là tải tĩnh: một khối lượng được treo từ quai trong điều kiện được kiểm soát. Khi sử dụng, túi được nhấc lên nhanh, đứng đưa, va vào cửa và đặt xuống mạnh, và mỗi thời điểm như vậy làm lực tác động lên quai tăng vọt so với trọng lượng đứng yên. Một quy tắc kinh nghiệm hữu ích là chọn kết cấu có khả năng chịu tải tĩnh đã kiểm nghiệm ít nhất gấp đôi tải trọng nặng nhất của bạn từ Bước 1. Để tham khảo, các bảng thông số kỹ thuật túi D-cut đã công bố trong dải 60-100 gsm tuyên bố chịu được khoảng 2-8 kg tùy kích thước túi, còn quai gia cố được tuyên bố chịu tới 8-12 kg. Trong số các bảng thông số chúng tôi đã xem xét, không có bảng nào nêu tên tiêu chuẩn thử nghiệm, vì vậy hãy coi những con số này là tuyên bố cần kiểm chứng chứ không phải cam kết.

Bước 4: Chọn định lượng vải phù hợp với mẫu in

Định lượng vải làm thay đổi cách hình in hiển thị. Vải nhẹ có cấu trúc thưa hơn, nên mực có thể xuyên qua, các đường nét mảnh mất độ rõ và màu nền tối có thể hiện qua túi màu sáng. Vải trắng 60-80 gsm là nền tiêu chuẩn cho in lụa spot-color, và hầu hết logo từ một đến 3 màu đều in sạch trong khoảng này. Hình ảnh chụp hoặc chuyển màu thường chuyển sang chuyển nhiệt hoặc cán màng, và túi cán màng có đặc tính khác: chúng có bề mặt bền hơn và chống bắn nước tốt hơn nhưng cứng hơn, có thể nứt dọc theo các nếp gấp lặp lại và khó tái chế hơn.

Chất liệu dày hơn không khắc phục được việc bám mực kém. Ghi chú về chất lượng tại nhà máy mô tả những lỗi hàng bị loại toàn bộ do nhiệt độ sấy giảm và mực nằm trên bề mặt sợi thay vì bám chắc, khiến logo bị bong sang quần áo. Hãy yêu cầu thử nghiệm chà khô và chà ướt trên mẫu đã duyệt, bất kể gsm bạn chọn.



Bước 5: Kiểm tra định lượng và túi trước khi đặt đơn hàng số lượng lớn

Bạn có thể tự kiểm tra nhanh gsm. Cắt một hình vuông 10×10 cm ($0,01 \text{ m}^2$) từ tấm phẳng, cân trên cân đọc được đến $0,01$ g và nhân với 100. Một hình vuông nặng $0,80$ g tương đương 80 gsm. Hãy kiểm tra nhiều hình vuông từ các túi khác nhau, và yêu cầu nhà cung cấp ghi bằng văn bản dung sai gsm, vì một lô chạy thấp hơn tiêu chuẩn vài gam ảnh hưởng đến túi 60 hoặc 70 gsm nhiều hơn hẳn so với túi 100 gsm. Cách kiểm tra nhanh này không phải là phương pháp ISO, nhưng nó phát hiện được các trường hợp thay thế nghiêm trọng.

Sau đó hãy kiểm tra túi đã đựng hàng, không phải túi rỗng. Một chuẩn tham chiếu hữu ích đến từ các quy định cũ về túi tái sử dụng của California theo SB 270, trong đó yêu cầu túi được thiết kế để [có khả năng sử dụng ít nhất 125 lần và, đối với túi vải, mang 22 pound qua quãng đường 175 feet 125 lần](#)^[5]. Bạn không cần phải lặp lại y hệt; việc nạp trọng lượng ở Bước 1, đi bộ một quãng đường xác định và lặp lại vài chục chu kỳ sẽ nhanh chóng cho thấy độ giãn quai và độ bung đường hàn.

Lưu ý rằng chương trình này đã không còn hiệu lực. [CalRecycle](#)^[6] xác nhận chương trình chứng nhận SB 270 đã kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2025, và từ ngày 1 tháng 1 năm 2026, các cửa hàng ở California thuộc diện áp dụng chỉ được phát túi giấy tái chế tại điểm bán, với mức phí tối thiểu 10 cent. Nếu kế hoạch túi tại quầy thanh toán bán lẻ của bạn bao gồm các điểm bán tạp hóa, nhà thuốc hoặc cửa hàng tiện lợi ở California, hãy kiểm tra cách túi sẽ được cung cấp trước khi đặt gsm. Với người mua xuất khẩu sang Ấn Độ, quy định lại đặt ra một ngưỡng bắt buộc: túi xách không dẹt dưới 60 gsm đã bị cấm ở đây từ ngày 30 tháng 9 năm 2021.

Khi đã chọn được định lượng, các lựa chọn về kết cấu xung quanh nó cũng quan trọng không kém. Nếu bạn chọn túi phẳng 70–80 gsm có quai đục lỗ, hãy xem trang của chúng tôi về [túi không dẹt D-cut hàn nhiệt đặt riêng](#); trang này đề cập đến cấu tạo, gia cố quai, các bước đặt hàng và cách kiểu túi này so sánh với túi W-cut và túi quai vòng, nên hướng dẫn này không lặp lại những nội dung đó.



40 to 120 GSM so sánh thế nào về tải trọng, in ấn, tái sử dụng và chi phí?

Bảng dưới đây tóm tắt toàn bộ dải định lượng. "Độ dày quy đổi đặc" là định lượng chia cho khối lượng riêng của polypropylene, đóng vai trò ngưỡng sàn cho độ dày thực tế chứ không phải giá trị đo được. "Lượng vải tương đối" so sánh khối lượng vải trong một túi cùng kích thước với mốc 80 gsm; đây là tỷ lệ chỉ tính riêng vải và không bao gồm in ấn, hàn, gia cố quai và cước vận chuyển, vì các yếu tố này không tăng theo định lượng.

GSM	Độ dày quy đổi đặc	Khả năng chịu tải	Hiệu quả in	Kỳ vọng tái sử dụng	Lượng vải tương đối (so với 80 gsm)	Phù hợp nhất
40	≈0,044 mm	Quá nhẹ cho quai đục lỗ; mép dễ rách trước	Xuyên mực mạnh; chỉ phù hợp hình in đơn giản	Trên thực tế chỉ dùng một lần	50%	Lớp lót, túi quà nhẹ, bao không quai
50	≈0,056 mm	Ranh giới mỏng hóc với quai D-cut	Hiện màu nền trên màu sáng	Vài lần sử dụng	63%	Lót rất nhẹ; tránh dùng cho túi mang tải
60	≈0,067 mm	Tải nhẹ như tờ rơi và mẫu	Chấp nhận được cho logo đậm 1 màu	Chiến dịch ngắn hạn	75%	Tặng quà số lượng lớn, túi mẫu nhà thuốc
70	≈0,078 mm	Tải nhẹ đến trung bình, mang ngắn	In lụa spot-color sạch	Cuối tuần sự kiện và xa hơn	88%	Tờ rơi hội chợ, túi hội thảo

GSM	Độ dày quy đổi đặc	Khả năng chịu tải	Hiệu quả in	Kỳ vọng tái sử dụng	Lượng vải tương đối (so với 80 gsm)	Phù hợp nhất
80	≈0,089 mm	Mặt định bán lẻ phổ biến; nhiều chỗ hơn cho quai	Nền tiêu chuẩn cho in lụa nhiều màu	~50-80 lượt sử dụng (ước tính ngành)	100%	Túi quây thanh toán bán lẻ, boutique và salon
90	≈0,100 mm	Hàng nặng hơn; lợi ích giảm dần với quai đục lỗ	Bề mặt đều cho nét mảnh	Sử dụng lặp lại hằng tuần	113%	Hàng bán lẻ nặng hơn, cảm giác cao cấp
100	≈0,111 mm	Thân túi chắc hơn; thiết kế quai trở thành giới hạn	In sắc nét, nền tốt cho cán màng	~80-120 lượt sử dụng (ước tính ngành)	125%	Túi thương hiệu dùng lâu dài, kiểu quai may
120	≈0,133 mm	Vải bền, nhưng đường hàn yếu vẫn hỏng	Bề mặt cao cấp; thường được cán màng	Bền lâu nếu đường hàn đạt chuẩn	150%	Quà tặng và bán lẻ cao cấp; hiếm khi cần cho D-cut

Có hai điểm nổi bật. Thứ nhất, chi phí vải tăng tuyến tính theo định lượng, nên chuyển từ 80 to 100 gsm làm mỗi túi tốn thêm khoảng một phần tư lượng vải, trong khi mức tăng độ bền cho quai đục lỗ nhỏ hơn mức đó. Thứ hai, đường hàn và quai mới là giới hạn thực sự. Các kỹ sư nhà máy đã ghi nhận 120 gsm túi bị hỏng ngoài sàn bán lẻ vì đường hàn nhiệt bị bung ở khoảng 12 lb lực, trong khi chính lớp vải vẫn nguyên vẹn. Trên khoảng 90 gsm, tiền thường được chi tốt hơn cho gia cố quai hoặc một kiểu quai khác thay vì thêm vải.



Đối chiếu với ba nhu cầu mà phần lớn người mua có trong đầu, các dải định lượng như sau: quà tặng và túi mẫu dùng trong 1 ngày nằm ở 60-70 gsm; túi hội chợ thương mại mang tờ rơi, catalog và vài mẫu hàng nằm ở 70-80 gsm; và túi quây thanh toán bán lẻ cần giữ logo của bạn trong nhiều tháng

nằm ở 80 gsm, chỉ chuyển sang 90 gsm khi nội dung nặng hoặc có góc cạnh. Nếu bạn giao hàng sang EU, cần lưu ý rằng Quy định về Bao bì và Chất thải bao bì áp dụng từ ngày 12 tháng 8 năm 2026, và các quốc gia thành viên phải giữ mức tiêu thụ túi xách nhựa nhẹ ở [40 túi trên mỗi người mỗi năm^{\[7\]}](#); những túi được quảng bá là có thể tái sử dụng ở đó thực sự phải được thiết kế cho nhiều vòng luân chuyển lặp lại.

Vải không dệt 70 GSM so với 80 GSM: loại nào là lựa chọn mặc định tốt hơn?

Đây là so sánh phổ biến nhất trong báo giá, vì hai loại trông gần như giống hệt nhau trên màn hình. Khác biệt là 10 gam trên mét vuông, tương đương khoảng 14 % vải nhiều hơn cho phiên bản 80 gsm của cùng một túi.

Chọn 70 gsm khi túi có một công việc rõ ràng và ngắn hạn: một hội nghị nơi người tham dự mang tài liệu từ sảnh đến khách sạn, một chương trình khuyến mãi theo mùa, hoặc một nhà thuốc phát mẫu nhẹ. Nội dung đã biết, khoảng cách mang đi ngắn và vai trò chính của túi là hiển thị logo trong vài ngày.

Chọn 80 gsm khi túi là một phần trải nghiệm bán lẻ của bạn hoặc khi bạn không kiểm soát được những thứ bên trong. Khách hàng thường nhét quá tải túi quấy thanh toán, tái sử dụng để đựng hàng tạp hóa và gấp gọn vào ngăn kéo. Lượng vải thêm vào giúp quai đục lỗ có biên an toàn lớn hơn, chịu được biến thiên gsm nhỏ giữa các cuộn, và cho in lựa nhiều màu một bề mặt đều hơn. Với đa số quyết định về vải không dệt gsm cho túi mua sắm, 80 gsm là điểm mà chi phí, biên an toàn quai và chất lượng in cân bằng với nhau, đó là lý do nhiều nhà máy báo giá đây là tiêu chuẩn của họ.

Nếu bạn còn phân vân, hãy đặt mẫu của cả hai loại, đựng đầy tải của Bước 1 và chạy bài kiểm tra đi bộ ở Bước 5. Một thử nghiệm song song thường giải quyết câu hỏi trong một buổi chiều.

Câu hỏi thường gặp

Câu hỏi thường gặp: GSM cao hơn có luôn bền hơn không?

Không. GSM cao hơn làm vải chắc hơn, nhưng túi sẽ hỏng ở điểm yếu nhất, thường là quai hoặc đường hàn. Một túi nặng có đường hàn nhiệt kém chắc có thể bung dưới tải vừa phải, trong khi túi 80 gsm được hàn kín tốt vẫn chịu được cùng tải một cách thoải mái. Hãy quy định việc hàn kín và gia cố quai cùng với định lượng.

Câu hỏi thường gặp: Tôi cần túi không dệt GSM nào cho hội chợ thương mại?

Với tờ rơi, catalog và mẫu nhỏ, 70–80 gsm là dải thường dùng. Hãy ước tính trọng lượng giấy trước: 100 tờ giấy 80 gsm A4 nặng 0,5 kg. Nếu nhà triển lãm sẽ thêm catalog nặng hoặc mẫu sản phẩm dạng chai, hãy chuyển lên 80 gsm và cân nhắc gia cố quai thay vì nhảy lên 100 gsm.

Câu hỏi thường gặp: Vải không dệt 80 GSM dày bao nhiêu milimét?

Polypropylene đặc ở 80 g/m² sẽ dày khoảng 0,09 mm. Vải spunbond thực tế dày hơn con số đó vì có không khí giữa các sợi, và độ dày đo được phụ thuộc vào độ mịn sợi và cách liên kết. Độ dày được đo riêng biệt với trọng lượng, nên hãy yêu cầu cả hai nếu cảm giác khi cầm là điều quan trọng với thương hiệu của bạn.

Câu hỏi thường gặp: Tôi có thể tự kiểm tra GSM của mẫu không?

Có, gần đúng. Cắt một hình vuông 10 x 10 cm, cân trên cân 0,01 g và nhân với 100. Lặp lại với các hình vuông từ nhiều túi. Đây là bước sàng lọc chứ không phải phương pháp trong phòng thí nghiệm ISO 9073-1, nhưng nó nhanh chóng phát hiện được một lô hàng thấp hơn đáng kể so với trọng lượng đã báo giá.

Câu hỏi thường gặp: GSM nặng hơn có làm túi thân thiện môi trường hơn không?

Chỉ khi túi thực sự được tái sử dụng nhiều hơn. Vải nặng hơn đồng nghĩa với nhiều polypropylene hơn trên mỗi túi, nên nó chỉ có lợi nếu có thêm lượt sử dụng. Trọng lượng cũng không thay đổi những gì bạn được phép công bố: theo FTC Green Guides, một tuyên bố "có thể tái chế" không có điều kiện đòi hỏi phải có khả năng tiếp cận tái chế cho [ít nhất 60 phần trăm người tiêu dùng](#)^[8] ở nơi túi được bán, và PP spunbond thông thường không được thiết kế để đáp ứng [ASTM D6400](#)^[9] dành cho nhựa có thể ủ compost. Việc thực thi đang diễn ra mạnh: năm 2026, Philadelphia [đã kiện hai thương hiệu về các tuyên bố khả năng tái chế đối với túi nhựa](#)^[10]. Để có cách diễn đạt có thể in an toàn, hãy xem phần tuyên bố về môi trường trên [trang sản phẩm túi D-cut của chúng tôi](#).

Câu hỏi thường gặp: GSM có ảnh hưởng đến chất lượng in không?

Có. Vải nhẹ và thưa hơn khiến mực xuyên qua và làm mờ các đường nét mảnh, trong khi vải trắng 60–80 gsm là nền tiêu chuẩn cho in lụa spot-color sạch. Hình ảnh rất chi tiết hoặc chụp ảnh thường cần chuyển nhiệt hoặc cán màng, điều này quan trọng hơn nhiều so với việc tăng định lượng vải.

Điểm chính cần ghi nhớ

- **GSM là một khối lượng đo được, không phải số đo độ dày, và có thể được xác minh bằng một phương pháp thử xác định rõ ràng.** — khối lượng trên đơn vị diện tích theo ISO 9073-1:2023 ([Nguồn](#))
- **Vải nặng hơn chỉ có lợi khi túi được tái sử dụng nhiều lần.** — ít nhất 11 lần tái sử dụng để vượt túi nhựa dùng một lần ([Nguồn](#))
- **Trên thực tế, việc tái sử dụng thường thấp hơn nhiều, vì vậy đừng quy định quá mức cho túi tặng khuyến mãi.** — 2–3 lần sử dụng trước khi bỏ trong một nghiên cứu ở New Jersey ([Nguồn](#))
- **Hãy áp dụng một quy trình thực địa đã được kiểm chứng để thử túi đã đựng hàng.** — 22 lb mang đi 175 ft, 125 lần theo quy định cũ SB 270 của California ([Nguồn](#))
- **Quy tắc kiểm tra quầy thanh toán của California đã thay đổi trong năm 2026, điều này ảnh hưởng đến kế hoạch túi bán lẻ.** — chỉ túi giấy tái chế tại điểm bán, mức tối thiểu \$0,10 ([Nguồn](#))
- **Trọng lượng vải không mở khóa được các tuyên bố có thể tái chế không có điều kiện.** — yêu cầu khả năng tiếp cận tái chế cho ít nhất 60 % người tiêu dùng ([Nguồn](#))

Chọn định lượng vải mà bạn có thể bảo vệ

Một lựa chọn gsm tốt bắt đầu từ tải trọng, số lượt sử dụng dự kiến và mẫu in, sau đó được xác nhận trên mẫu đã đựng hàng. Với phần lớn túi phẳng có thương hiệu, lựa chọn thường rơi vào 70–80 gsm, trong đó 60 gsm được dành cho các đợt tặng quà thực sự chỉ trong 1 ngày và 90–100 gsm cho nội dung nặng hoặc tái sử dụng lâu dài. Vượt mức đó, hãy dành ngân sách cho đường hàn và quai thay vì vải.

Nếu bạn đã biết tải trọng và yêu cầu in của mình, hãy gửi chúng cho chúng tôi cùng số lượng mục tiêu và thị trường đích. Chúng tôi sẽ đề xuất định lượng vải, xác nhận những gì có thể sản xuất và báo giá

cho dự án của bạn. Bắt đầu từ [trang túi không dệt D-cut đặt riêng](#) để yêu cầu báo giá hoặc mẫu.

Nguồn tham khảo

1. ISO 9073-1:2023, Vải không dệt — Phương pháp thử — Phần 1: Xác định khối lượng trên đơn vị diện tích. Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế, 2023.
https://www.iso.org/obp/ui/es/?_escaped_fragment_=iso:std:83590:en ↵
2. "Chuyên sâu: Giải pháp thay thế túi nhựa phổ biến của Trung Quốc kém xanh hơn về ngoài." Caixin Global, ngày 27 tháng 6 năm 2024.
<https://www.caixinglobal.com/2024-06-27/in-depth-chinas-popular-plastic-bag-replacement-is-less-green-than-it-seems-102210555.html> ↵
3. "Nghiên cứu cho thấy tác động của lệnh cấm túi nhựa ở New Jersey." Nonwovens Industry.
<https://www.nonwovens-industry.com/breaking-news/study-shows-impact-of-nj-plastic-bag-ban/> ↵
4. Environmental Science & Technology, American Chemical Society, 2025, về phát tán vi nhựa và nhựa kích thước nano từ túi không dệt. <https://pubs.acs.org/doi/10.1021/acs.est.5c04448> ↵
5. Bộ Tư pháp California, Văn phòng Tổng chưởng lý, hướng dẫn cho người tiêu dùng về yêu cầu túi SB 270. <https://oag.ca.gov/sites/all/files/agweb/pdfs/consumers/bag-ban-english.pdf> ↵
6. CalRecycle, "Yêu cầu về túi tại cửa hàng tạp hóa và cửa hàng bán lẻ."
<https://calrecycle.ca.gov/plastics/bagrequirements/> ↵
7. Tóm tắt EUR-Lex, "Bao bì và chất thải bao bì (từ 2026)," Quy định (EU) 2025/40.
<https://eur-lex.europa.eu/EN/legal-content/summary/packaging-and-packaging-waste-from-2026.html> ↵
8. 16 CFR § 260,12, Tuyên bố có thể tái chế, Hướng dẫn của FTC về việc sử dụng các tuyên bố tiếp thị môi trường. Bộ Quy tắc Liên bang điện tử.
<https://www.ecfr.gov/current/title-16/chapter-I/subchapter-B/part-260/section-260.12> ↵
9. ASTM D6400, Đặc tả tiêu chuẩn về ghi nhãn nhựa được thiết kế để phân hủy hiếu khí bằng ủ compost tại các cơ sở đô thị hoặc công nghiệp. ASTM International.
<https://www.astm.org/d6400.html> ↵
10. "Vụ kiện ở Philadelphia nhắm vào các tuyên bố khả năng tái chế gây hiểu lầm của SC Johnson, Bimbo Bakeries." Packaging Dive, ngày 7 tháng 10 năm 2026.
<https://www.packagingdive.com/news/philadelphia-lawsuit-deceptive-recyclability-claims-sc-johnson-bimbo-bakeries/761077/> ↵

tháng 10 21, 2026